

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 876/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 25-7-2019

V/v tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thọ Viên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nhung

Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Võ Phạm Phương Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 450/2016/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2016 về vụ việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2647/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 4815/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Trung D, sinh năm: 1980

Địa chỉ: 99 Đường L, Quận Đ, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: 135 Đường H, Phường K, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lệ T, sinh năm: 1981

Quốc tịch: Việt Nam

Địa chỉ: 1406 W X 70605 USA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của ông Trần Trung D:

Ông và bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) đã kết hôn và

chung sống với nhau tại Mỹ trong thời gian du học từ năm 2003 đến năm 2012 và có với nhau 03 con chung là Trần Bình M, sinh ngày 11/01/2007, Nguyễn Việt T1, sinh ngày 15/8/2011 và Trần Nam N, sinh ngày 15/8/2011. Tháng 04 năm 2012, ông D về Việt Nam sinh sống và làm việc, bà T vẫn ở lại Mỹ.

Ông và bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) đã ly hôn theo phán quyết số 2013-3161 “D”, bút lục ngày 28/10/2013 của Tòa án Quận 14, Parish of Calcasieu, tiểu bang Louisiana, Hoa Kỳ, được ghi chú ly hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam theo trích lục số 11/TLGCLH của Ủy ban nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội ngày 06/9/2016.

Theo phán quyết số 2013-3161, bút lục ngày 23/5/2014 của Tòa án Quận 14, Parish of Calcasieu, tiểu bang Louisiana, Hoa Kỳ thì ông và bà T sẽ cùng nhau nuôi con. Bà T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng các cháu tại Hoa Kỳ trong 10 tháng năm học và ông trực tiếp nuôi dưỡng các cháu tại Việt Nam trong 02 tháng hè. Hiện nay, các cháu đang ở cùng mẹ và cha dượng tại Mỹ.

Từ cuối năm 2015, số điện thoại, email của ông đã bị khóa và từ chối liên lạc. Ông đã không có thông tin gì về tình hình phát triển, sức khỏe, học tập của các cháu từ tháng 09 năm 2016. Lần cuối cùng bà T tạo điều kiện cho ông nhìn thấy con qua Skype là vào ngày 21/01/2017 và cuộc gọi kéo dài khoảng 03 phút. Từ khi đó đến hiện nay ông không được gặp các con lần nào nữa.

Hai trẻ Nguyễn Việt T1 và Trần Nam N cùng sinh ngày 15/8/2011 hiện tại đang bị bệnh chậm phát triển về ngôn ngữ, giao tiếp, kỹ năng thích ứng và kỹ năng xã hội. Tháng 08 năm 2016, khi các cháu tròn 05 tuổi, mức độ đánh giá chỉ tương đương trẻ 2,5 tuổi. Ngoài ra, trẻ Nguyễn bị bệnh không có khả năng điều khiển chân trái trong việc di chuyển và chủ yếu là do người lớn bế hoặc xe đẩy. Việc điều trị cho cháu ở Mỹ không có kết quả, sau mỗi hè, tình hình chân cháu không được cải thiện và ngày một xấu đi.

Bà T trong khoảng thời gian từ năm 2012 đến năm 2015 phải đi làm và thường xuyên công tác xa nhà, bà T thuê sinh viên đến trông nom các cháu. Từ đầu năm 2016, sau khi kết hôn lần hai, bà T đã quyết định ngừng điều trị cho trẻ Nguyễn, cháu không được tập vận lý trị liệu và đeo nẹp nữa mà chuyển sang dùng gậy.

Đến cuối tháng 05 năm 2016, khi về Việt Nam thì cháu N hoàn toàn không sử dụng chân trái mà nhảy lò cò bằng chân phải, di chuyển chủ yếu bằng xe đẩy hoặc người bế, chân trái không sử dụng được dẫn đến teo cơ, ngắn chi, sự khác biệt được thấy rõ khi quan sát bằng mắt thường. Kết quả khám bệnh tháng 8 năm 2016 cho thấy xương chậu của cháu bị biến dạng và cột sống bị vẹo một góc lớn và xoắn. Trong khi đó, hè năm 2015, kiểm tra sức khỏe của cháu N ở Việt Nam thì kết quả cho thấy hệ thống xương của cháu bình thường, điều này chứng tỏ biến chuyển xấu về xương của cháu là do ngừng đeo nẹp chân và tập vận lý trị liệu không hiệu quả dẫn đến cháu có nguy cơ bị tàn tật suốt đời.

Trong ba năm từ 2012 đến 2015, sau khi ông về Việt Nam, điều kiện của bà T ở Mỹ không đáp ứng đủ yêu cầu về sự quan tâm, chăm sóc và giáo dục đặc biệt của hai cháu T1 và N, dẫn đến tình trạng của hai cháu không được cải thiện mà ngày một xấu đi. Đến năm 2014, theo yêu cầu của Tòa án Mỹ trong việc giải quyết ly hôn, các cháu mới được đi kiểm tra và được bác sĩ xác nhận chậm phát triển và tự kỷ. Từ năm 2013 đến 2015, trong thời gian ở Mỹ cùng mẹ, cháu N được tập vật lý trị liệu 2 lần mỗi tuần, mỗi lần 45 phút. Từ năm 2016, sau khi bà T kết hôn thì việc điều trị cho cháu N bị ngừng lại theo quyết định của gia đình mà không phải theo chỉ định của bác sĩ.

Trong các mùa hè năm 2014 đến năm 2016, khi các cháu về Việt Nam ở với ông và gia đình bên nội, ông luôn tăng cường việc điều trị chân cho Nguyên và hỗ trợ hai cháu T1 và N phát triển kỹ năng ngôn ngữ, giao tiếp và kỹ năng xã hội, đến cuối hè các cháu luôn có những tiến triển tích cực mà bà T phải thừa nhận. Nhưng khi quay lại Mỹ việc điều trị bị gián đoạn, tình trạng của cháu lại bị xấu đi.

Nhằm để tạo điều kiện tốt nhất cho 02 trẻ T1 và N chữa bệnh. Ông yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Giao 02 con chung là trẻ Nguyễn Việt T1 và Trần Nam N cho ông Trần Trung D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông không yêu cầu bà T cấp dưỡng.

Giao con chung Trần Bình M sinh ngày 11/01/2007 cho bà Nguyễn Thị Lệ T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và ông D cấp dưỡng cho trẻ là 200USD/tháng.

Tòa án không thể tiến hành hòa giải được vì bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Ông Trần Trung D vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Đối với các đương sự vắng mặt, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Trần Trung D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Trần Trung D đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh có đơn khởi kiện tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) đang cư trú tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Khoản 3 Điều 28, Điều 37, Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đối với bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry), sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành thủ tục ủy thác tư pháp qua Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ để tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 206/UTTPS-TA30 ngày 14/7/2017 cho bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) tại địa chỉ: 1406 W X 70605 USA nhưng không có kết quả.

Ngày 05/10/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh lại tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự ở nước ngoài thông qua Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hợp chúng quốc Hoa Kỳ để tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, ngày mở phiên họp, phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm số 8054/TB-TA ngày 05/10/2018 cho bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry).

Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Văn bản số 266/BC-UTTP ngày 15/02/2019 của Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ về việc báo kết quả tổng đạt theo văn bản số 654/TAND-CV ngày 05/10/2018 là đã thực hiện bằng phương pháp niêm yết tại trụ sở Đại sứ quán và đăng tin trên cổng thông tin điện tử Đại sứ quán Việt Nam tại Hoa Kỳ. Đến ngày mở phiên tòa bà Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) không có mặt.

Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt cho bà T ở Mỹ để trình bày ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng bà T không có văn bản trả lời và cũng không có mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 474 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu của ông Trần Trung D:

Căn cứ vào Phán quyết dựa trên thỏa thuận số 2013-3161, hồ sơ ngày 23/5/2014 của Tòa án Quận 14, hạt Calcasieu, bang Louisiana, Hoa Kỳ thì ông D và bà T sẽ cùng nuôi dưỡng các con chưa thành niên. Phán quyết chỉ định bà T sẽ trực tiếp nuôi dưỡng các con chung là Trần Bình M, Nguyễn Việt T1 và

Trần Nam N tại Hoa Kỳ. Sẽ có một buổi làm việc với tòa để xác định ông D có được trao quyền trực tiếp nuôi các con trong mùa hè và trong chuyến thăm vào kỳ nghỉ khi các cháu ở Việt Nam. Ông D thực hiện việc thăm con tại Mỹ bắt đầu từ một tuần sau khi nghỉ hè và kết thúc vào một tuần trước khi trường khai giảng, có trách nhiệm để cháu Trần Nam N tập vật lý trị liệu ít nhất hai lần một tuần và chịu chi phí y tế liên quan đến các con khi các cháu ở Việt Nam chứ không phán quyết ông D được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu tại Việt Nam trong hai tháng hè như ông đã trình bày.

Việc ông D cho rằng: Từ cuối năm 2015, số điện thoại, email của ông đã bị khóa và từ chối liên lạc. Ông đã không có thông tin gì về tình hình phát triển, sức khỏe, học tập của các cháu từ tháng 09 năm 2016. Từ đầu năm 2016, bà T đã quyết định ngừng điều trị cho trẻ N, cháu không được tập vật lý trị liệu và đeo nẹp nữa mà chuyển sang dùng gậy.

Nhưng từ năm 2016 đến nay ông D chưa qua lại Mỹ để thực hiện quyền thăm con để biết được tình trạng sinh hoạt, học tập, sức khỏe của các con. Ông không chứng minh được người trực tiếp nuôi con là bà T không còn đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hay không.

Hiện ông đang ở nhà thuê, sống độc thân, không có người thân hỗ trợ trong việc chăm sóc con, ông còn phải đi làm việc nên thời gian dành cho việc chăm sóc con không nhiều.

Cả hai trẻ T1 và N hiện đang sinh sống tại Mỹ cùng mẹ là bà T. Mặt khác, để đảm bảo quyền lợi cho các trẻ phát triển toàn diện, không làm thay đổi môi trường sống, sinh hoạt, học tập của trẻ nên để bà T tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc 02 cháu cùng với cháu Trần Bình M như thỏa thuận trước đây giữa ông D với bà T tại Mỹ là phù hợp. Do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông D.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ông Trần Trung D phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 28, Điều 37, Điều 40, Điều 147, Khoản 1 Điều 228, Điều 262, Điều 266, Điều 273, Điều 474, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh Án phí và lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009.

Căn cứ Thông tư 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 quy định về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Trần Trung D về việc yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là trẻ Nguyễn Việt T1 và Trần Nam N.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là 200.000 đồng ông Trần Trung D chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 200.000 đồng mà ông Trần Trung D đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0031259 ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án xử công khai sơ thẩm, thời hạn kháng cáo của ông Trần Trung D là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với Nguyễn Thị Lệ T (T Thi Le Nguyen, T Landry) thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thọ Viên